

Số: 225/BC-SKHĐT

Kiên Giang, ngày 20 tháng 10 năm 2022

BÁO CÁO

Về tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2022
trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, định kỳ đến ngày 15/10/2022

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang.

Thực hiện Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 15/4/2022 của UBND tỉnh Kiên Giang về triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2022 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang và Công văn số 1400/UBND-KT ngày 10/8/2022 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc chấn chỉnh công tác đăng ký, lập, phân bổ kế hoạch đầu tư công hàng năm. Trên cơ sở báo cáo của các cơ quan/đơn vị, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh một số nội dung như sau:

A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2022 ĐẾN NGÀY 15/10/2022

I. Tình hình phân bổ, thực hiện và giải ngân

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công được Hội đồng nhân dân tỉnh giao là 5.328.116 triệu đồng. UBND tỉnh đã triển khai giao chi tiết vốn đầu tư công cho các Sở, ban ngành và địa phương triển khai thực hiện, đến nay đã giao chi tiết 5.328.116 triệu đồng, đạt 100% so Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh giao, trong đó: vốn ngân sách địa phương đã giao 3.930.690 triệu đồng; vốn ngân sách Trung ương đã giao 1.397.426 triệu đồng.

Đến ngày 15/10/2022, giá trị giải ngân là 2.736.221/5.328.116 triệu đồng, đạt 51,35% kế hoạch. Trong đó: nguồn vốn do các Sở, ban, ngành cấp tỉnh quản lý (chiếm 45,97% kế hoạch) giá trị giải ngân là 1.228.726/2.449.332 triệu đồng, đạt 50,17% kế hoạch, đến nay có 08/23 đơn vị giải ngân đạt tỷ lệ trên 65% kế hoạch vốn⁽¹⁾; nguồn vốn do cấp huyện, thành phố quản lý (chiếm 54,03% kế hoạch) giá trị giải ngân là 1.507.495/2.878.784 triệu đồng, đạt 52,37% kế hoạch, đến nay có 09/15 đơn vị giải ngân đạt tỷ lệ trên 65% kế hoạch vốn⁽²⁾.

(Chi tiết Phụ lục I, Phụ lục II kèm theo).

⁽¹⁾ Ban Dân tộc đạt 99,98%; Trường Cao đẳng Nghề đạt 99,73%; Sở Y tế đạt 96,28%; Đài Phát thanh và Truyền hình đạt 94,39%; Văn phòng UBND tỉnh đạt 92,67%; Sở Thông tin và Truyền thông 90%; Công an tỉnh đạt 89,96%; Trường Cao đẳng Sư phạm Kiên Giang 81,67%.

⁽²⁾ Huyện Gò Quao đạt 76,65%; Huyện Châu Thành đạt 75,63%; Huyện Tân Hiệp 73,89%; Huyện Vĩnh Thuận đạt 73,39%; Thành phố Rạch Giá đạt 71,92%; Huyện An Biên đạt 68,80%; Huyện Kiên Hải 67,20%; Huyện An Minh 66,50%; Huyện Giồng Riềng 65,19%.



Có 36 công trình lớn, trọng điểm do các Sở, ban ngành cấp tỉnh và các địa phương quản lý được bố trí 2.090.366/5.328.116 triệu đồng, chiếm 39,23% kế hoạch vốn năm 2022 của cả tỉnh. Kết quả đến ngày 15/10/2022, giá trị giải ngân là 1.089.112/2.090.366 triệu đồng, đạt 52,10% kế hoạch.

(Chi tiết Phụ lục III kèm theo).

II. Những nguyên nhân ảnh hưởng kết quả giải ngân thấp:

1. Các dự án chậm hoàn thành các thủ tục nên giải ngân còn thấp gồm: Dự án ĐTXD Đường KT1, huyện An Minh *(đang trình thẩm định điều chỉnh thiết kế, dự toán)*; Dự án ĐTXD quảng trường trung tâm và tượng đài Bác Hồ tại phường Dương Đông, thành phố Phú Quốc *(đang chỉnh sửa theo ý kiến của Sở Xây dựng đối với thẩm định thiết kế bản vẽ thi công và dự toán)*; Dự án Trung tâm triển lãm văn hóa nghệ thuật và bảo tồn di sản Văn hóa tỉnh; Dự án xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu quản lý đất đai.

2. Một số dự án vẫn còn vướng công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng *(chi tiết phụ lục 3)*: Dự án ĐTXD công trình đường ven biển từ Rạch Giá đi Hòn Đất; Dự án Đường ven sông Cái Lớn (đi qua huyện An Biên, U Minh Thượng, Vĩnh Thuận và một phần huyện Gò Quao); Dự án ĐTXD công trình đường bộ ven biển từ Hòn Đất đi Kiên Lương; Dự án đường tránh thị trấn Kiên Lương (điểm đầu ĐT.971 đến trạm điện Kiên Bình QL80); Dự án Nâng cấp, mở rộng đường quanh núi Hòn Me (đoạn đường trên thân đê + đoạn từ UBND xã Thổ Sơn đến ngã ba cống Hòn Quéo); Dự án Đường vào khu du lịch Ba Hòn (cây xăng Bình Phận - mộ Chị Sứ); Dự án Đồn biên phòng cửa khẩu Cảng Hòn Chông; Dự án Đường Trung tâm Bãi Trường đoạn 3 và các đường nhánh *(vướng giải phóng mặt bằng 03 hộ và 01 đoạn chưa phê duyệt phương án giải phóng mặt bằng)*; Dự án Đường nhánh số 3 - Khu vực Bãi Trường *(vướng giải phóng mặt bằng 03 hộ)*; dự án đầu tư xây dựng 18 cống trên tuyến đê biển, ven biển tỉnh Kiên Giang *(vướng giải tỏa mặt bằng tại Cống âu thuyền T3 Hòa Điền, huyện Kiên Lương)*;

3. Các dự án của thành phố Phú Quốc (vốn từ nguồn sử dụng đất): Tổng kế hoạch vốn các dự án 585.600 triệu đồng đến nay giải ngân được 156.964 triệu đồng, đạt 26,8% kế hoạch (do thu tiền sử dụng đất không đạt kế hoạch).

4. 03 Chương trình Mục tiêu Quốc gia có tổng kế hoạch là 203.697 triệu đồng cuối tháng 08 nên giải ngân còn chậm *(chỉ có vốn Chương trình mục tiêu Quốc gia nông thôn mới giải ngân được 2.389 triệu đồng)*.

5. Một số Sở, ngành, huyện, thành phố có kế hoạch vốn lớn nhưng đến nay tỷ lệ giải ngân còn thấp gồm: Sở Giao thông Vận tải; Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Văn hoá Thể thao; Sở Tài Nguyên và Môi trường; thành phố Hà Tiên; thành phố Phú Quốc; huyện Kiên Lương; huyện Hòn Đất; huyện Giồng Riềng.

B. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

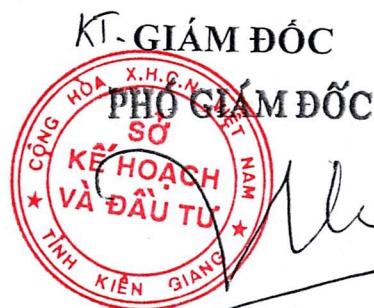
Trên cơ sở tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2022, Sở Kế hoạch và Đầu tư kiến nghị UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo như sau:

1. Nghiêm túc thực hiện Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 15/4/2022 của UBND tỉnh Kiên Giang về triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2022 và Công văn số 1400/UBND-KT ngày 10/8/2022 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc chấn chỉnh công tác đăng ký, lập, phân bổ kế hoạch đầu tư công hàng năm.
2. UBND huyện An Minh đẩy nhanh tiến độ thực hiện Dự án ĐTXD Đường KT1 và Sở Văn hoá Thể thao đẩy nhanh tiến độ thực hiện Dự án ĐTXD quảng trường trung tâm và tượng đài Bác Hồ tại phường Dương Đông, thành phố Phú Quốc.
3. UBND huyện Hòn Đất, UBND huyện Kiên Lương, UBND huyện U Minh Thượng, UBND huyện Châu Thành, UBND thành phố Rạch Giá, UBND thành phố Phú Quốc, Sở Giao thông Vận tải, ... và các đơn vị khác có liên quan đôn đốc bộ phận chuyên môn tập trung tháo gỡ các khó khăn vướng mắc, hoàn thành sớm các thủ tục về giải phóng mặt bằng để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn.
4. Sở Giao thông Vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Sở Tài Nguyên và Môi trường tiếp tục đôn đốc nhà thầu thi công các công trình chậm tiến độ hoặc có giải pháp cụ thể nhằm giải ngân vốn đạt kế hoạch.
5. Đôn đốc đối với một số Sở, ngành, huyện, thành phố có tỷ lệ giải ngân chưa cao. Đồng thời, yêu cầu cắt giảm, điều chuyển vốn từ các dự án chậm giải ngân sang các dự án có khả năng giải ngân tốt hơn.
6. Các Sở, ngành và địa phương nhanh chóng phân khai chi tiết, đẩy nhanh tiến độ hoàn tất hồ sơ, thủ tục triển khai Chương trình mục tiêu Quốc gia nông thôn mới theo chỉ đạo của Ban chỉ đạo Chương trình mục tiêu Quốc gia.
7. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp các Sở, ngành và địa phương rà soát số liệu điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2022 và điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025 để giải ngân đạt kết quả cao.

Trên đây là tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2022 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, định kỳ đến ngày 15/10/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Các Sở, ban ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Ban Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, nhnguyen.



PHỤ LỤC I
BẢNG TỔNG HỢP TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2022 (THEO NGUỒN VỐN)
 (Kèm theo Báo cáo số 225 /BC-SKHĐT ngày 20 tháng 11 năm 2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kiên Giang)

Đơn vị: triệu đồng.

TT	NGUỒN VỐN	Kế hoạch năm 2022 (theo NQ HĐND tỉnh)	Kế hoạch năm 2022 (UBND tỉnh giao chi tiết)	Tỷ lệ giao vốn so với NQ HĐND tỉnh	THTH từ đầu năm đến ngày 15/10/2022 (theo số liệu thực tế của Kho bạc Nhà nước tỉnh)		Kế hoạch năm 2022 (còn lại chưa giải ngân)	
					Giá trị giải ngân	Tỷ lệ %	Giá trị	Tỷ lệ %
1	2	3	4	5	6	7=6/4	8=4-6	9=8/4
	TỔNG SỐ	5.328.116	5.328.116	100%	2.736.221	51,35%	2.591.895	48,65%
I	Vốn ngân sách địa phương, trong đó:	3.930.690	3.930.690	100%	2.204.244	56,08%	1.726.446	43,92%
1	Chi xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước	1.019.590	1.019.590	100%	617.626	60,58%	401.964	39,42%
2	Đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất	1.300.000	1.300.000	100%	472.524	36,35%	827.476	63,65%
3	Đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết	1.600.000	1.600.000	100%	1.102.994	68,94%	497.006	31,06%
4	Đầu tư từ nguồn bội chi ngân sách địa phương	11.100	11.100	100%	11.100	100,00%	0	0,00%
II	Vốn ngân sách Trung ương, trong đó:	1.397.426	1.397.426	100%	531.977	38,07%	865.449	61,93%
1	Vốn trong nước	1.094.718	1.094.718	100%	479.450	43,80%	615.268	56,20%
	Vốn đầu tư theo ngành, lĩnh vực, trong đó:	1.094.718	1.094.718	100%	479.450	43,80%	615.268	56,20%
2	Vốn nước ngoài	99.011	99.011	100%	50.138	50,64%	48.873	49,36%
3	Nguồn vốn chương trình mục tiêu Quốc gia (ĐTPT), trong đó:	203.697	203.697	100%	2.389	0,00%	201.308	98,83%
	Chương trình MTQG nông thôn mới	125.850	125.850	100%	2.389	0,00%	125.850	100,00%
	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững	19.106	19.106	100%	-	0,00%	19.106	100,00%
	Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	58.741	58.741	100%	-	0,00%	58.741	100,00%

PHỤ LỤC II
BẢNG TỔNG HỢP TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2022
(THEO SỞ, BAN, NGÀNH VÀ ĐỊA PHƯƠNG)
(Kèm theo Báo cáo số 225/BC-SKHĐT ngày 20 tháng 10 năm 2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kiên Giang)

Đơn vị: triệu đồng.

TT	Theo ngành/địa phương	Kế hoạch năm 2022 (UBND tỉnh giao chi tiết)		THTH từ đầu năm đến ngày 15/10/2022 (theo số liệu thực tế của Kho bạc Nhà nước tỉnh)		Kế hoạch năm 2022 (còn lại chưa giải ngân hết)		Các đơn vị gửi báo cáo định kỳ theo Chỉ thị 04/CT-UBND
		Số vốn	Chiếm tỷ lệ	Giá trị giải ngân	Tỷ lệ %	Giá trị còn lại chưa giải ngân	Tỷ lệ %	
1	2	3	4	5	6=5/3	7=3-5	8=7/3	9
	TỔNG CỘNG	5.328.116	100%	2.736.221	51,35%	2.591.895	48,65%	
A	CÁC SỞ, BAN, NGÀNH	2.449.332	45,97%	1.228.726	50,17%	1.220.606	49,83%	
1	Ban Dân tộc	3.000	0,06%	2.999	99,98%	1	0,02%	
2	Trường Cao đẳng Nghề	10.000	0,19%	9.973	99,73%	27	0,27%	
3	Sở Y tế	396.549	7,44%	381.784	96,28%	14.765	3,72%	
4	Đài Phát thanh và Truyền hình	5.800	0,11%	5.474	94,39%	326	5,61%	
5	Văn phòng UBND tỉnh	13.000	0,24%	12.047	92,67%	953	7,33%	
6	Sở Thông tin và Truyền thông	9.000	0,17%	8.100	90,00%	900	10,00%	
7	Công an tỉnh	38.800	0,73%	34.903	89,96%	3.897	10,04%	
8	Trường Cao đẳng Sư phạm Kiên Giang	8.000	0,15%	6.534	81,67%	1.466	18,33%	
9	BCH Quân sự tỉnh	20.800	0,39%	13.193	63,43%	7.607	36,57%	
10	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	362.680	6,81%	207.769	57,29%	154.911	42,71%	
11	Trường Cao đẳng Kiên Giang	14.766	0,28%	7.888	53,42%	6.878	46,58%	
12	Văn phòng Tỉnh ủy	60.733	1,14%	28.463	46,87%	32.270	53,13%	
13	Sở Kế hoạch và Đầu tư	17.000	0,32%	7.507	44,16%	9.493	55,84%	
14	Sở Giao thông vận tải	987.301	18,53%	417.703	42,31%	569.598	57,69%	
15	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	21.960	0,41%	8.021	36,53%	13.939	63,47%	
16	Sở Du lịch	25.000	0,47%	9.077	36,31%	15.923	63,69%	
17	Sở Giáo dục và Đào tạo	119.185	2,24%	40.462	33,95%	78.723	66,05%	
18	BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh	23.467	0,44%	7.800	33,24%	15.667	66,76%	
19	Sở Văn hóa và Thể thao	151.000	2,83%	15.992	10,59%	135.008	89,41%	
20	Sở Tài nguyên và Môi trường	89.793	1,69%	3.036	3,38%	86.757	96,62%	
21	Sở Nội vụ	2.300	0,04%	-	0,00%	2.300	100,00%	đã đấu thầu xong, chuẩn bị giải ngân

TT	Theo ngành/địa phương	Kế hoạch năm 2022 (UBND tỉnh giao chi tiết)		THTH từ đầu năm đến ngày 15/10/2022 (theo số liệu thực tế của Kho bạc Nhà nước tỉnh)		Kế hoạch năm 2022 (còn lại chưa giải ngân hết)		Các đơn vị gửi báo cáo định kỳ theo Chỉ thị 04/CT-UBND
		Số vốn	Chiếm tỷ lệ	Giá trị giải ngân	Tỷ lệ %	Giá trị còn lại chưa giải ngân	Tỷ lệ %	
1	2	3	4	5	6=5/3	7=3-5	8=7/3	9
22	Chi trả nợ lãi tiền vay từ Chính phủ vay nước ngoài về cho địa phương vay lại	5.000	0,09%	-	0,00%	5.000	100,00%	
23	Sở Ngoại vụ	457	0,01%	-	0,00%	457	100,00%	Vừa có kế hoạch bổ sung vốn
24	Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	58.741	1,10%	-	0,00%	58.741	100,00%	Chưa phân khai
B	CÁC HUYỆN, THÀNH PHỐ	2.878.784	54,03%	1.507.495	52,37%	1.371.289	47,63%	
1	Huyện Gò Quao	102.222	1,92%	78.357	76,65%	23.865	23,35%	
2	Huyện Châu Thành	164.395	3,09%	124.339	75,63%	40.056	24,37%	
3	Huyện Tân Hiệp	73.077	1,37%	53.999	73,89%	19.078	26,11%	
4	Huyện Vĩnh Thuận	73.847	1,39%	54.196	73,39%	19.651	26,61%	
5	Thành phố Rạch Giá	196.874	3,70%	141.590	71,92%	55.284	28,08%	
6	Huyện An Biên	180.067	3,38%	123.884	68,80%	56.183	31,20%	
7	Huyện Kiên Hải	104.355	1,96%	70.123	67,20%	34.232	32,80%	
8	Huyện An Minh	173.393	3,25%	115.305	66,50%	58.088	33,50%	
9	Huyện Giồng Riềng	154.035	2,89%	100.423	65,19%	53.612	34,81%	
10	Huyện Giang Thành	94.509	1,77%	61.193	64,75%	33.316	35,25%	
11	Huyện Hòn Đất	108.792	2,04%	65.276	60,00%	43.516	40,00%	
12	Huyện U Minh Thượng	77.417	1,45%	45.678	59,00%	31.739	41,00%	
13	Thành phố Hà Tiên	146.868	2,76%	71.304	48,55%	75.564	51,45%	
14	Huyện Kiên Lương	128.183	2,41%	55.353	43,18%	72.830	56,82%	
15	Thành phố Phú Quốc	1.100.750	20,66%	346.473	31,48%	754.277	68,52%	

PHỤ LỤC III
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN LỚN, TRỌNG ĐIỂM CỦA CÁC SỞ, BAN NGÀNH VÀ ĐỊA PHƯƠNG THUỘC KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2022
 (Kèm theo Báo cáo số **225** /BC-SKHDT ngày **20** tháng **10** năm 2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kiên Giang)

TT	Danh mục dự án/ Đơn vị được giao quản lý vốn/ Chủ đầu tư	Đơn vị được giao quản lý vốn/Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2022	Giải ngân đến ngày 15/10/2022	Tỷ lệ %	Số vốn còn lại	Tiến độ dự án; Khó khăn, vướng mắc	Đề xuất
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
	TỔNG CỘNG		12.907.373	2.090.366	1.089.112	52,10%	1.131.254		
A	CÔNG TRÌNH CHUYÊN TIẾP		10.049.222	1.401.365	761.427	54,33%	769.938		
I	Sở Giao thông vận tải		3.157.154	390.907	189.036	48,36%	201.871		
1	Dự án ĐTXD công trình đường ven biển từ Rạch Giá đi Hòn Đất	Sở GTVT	952.960	110.000	50.229	45,66%	59.771	- Vướng GPMB: Tại TPRG còn 01 hộ (đang trình phương án bổ sung), tại huyện Hòn Đất còn 10 hộ (khiếu nại đòi tăng giá đất). - Về tiến độ thi công: Nhà thầu liên danh Tổng Công ty Xây dựng Trường Sơn – Tổng Công ty 319 Bộ Quốc Phòng – Công ty Cổ phần Trường Sơn 185 có tiến độ thi công rất chậm (Tổng Công ty Xây dựng Trường Sơn ngưng thi công toàn bộ công trình). Mặc dù, Ban Quản lý dự án đã nhiều lần nhắc nhở, cảnh cáo bằng văn bản (Cty Trường Sơn 02 lần nhắc nhở và 01 lần thông báo cảnh cáo; Cty 319 có 02 lần nhắc nhở; Cty 185 có 09 lần nhắc nhở và 01 lần thông báo cảnh cáo) nhưng tình hình không chuyển biến. Hiện nay đã giao thầu phụ là Công ty Thuận Phát EC thực hiện một phần khối lượng đảm nhận của các nhà thầu trong liên danh với giá trị giao thầu phụ khoảng 74.000 triệu đồng.	- Kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo: Sở GTVT, BQL dự án ĐTXD các Công trình Giao thông, UBND TP Rạch Giá, UBND huyện Hòn Đất và các đơn vị liên quan phối hợp hoàn thành các thủ tục, để triển khai hoàn thành sớm đưa công trình vào sử dụng. - Đề nghị Sở GTVT đơn đốc nhà thầu phụ hoàn thành các phần khối lượng đã ký hợp đồng hoàn thành giải ngân tổng số vốn theo kế hoạch.
2	Dự án ĐTXD công trình nâng cấp, mở rộng đường Dương Đông - Cửa Cạn - Gành Dầu và xây dựng mới nhánh nối với đường trục Nam - Bắc	Sở GTVT	919.628	22.315	22.314	100,00%	1	- Tuyển thầu nội: Tổng số hộ giải phóng mặt bằng là 115 hộ, hiện nay đã chi trả và bàn mặt bằng thi công 85 hộ, còn lại 30 hộ chưa bàn giao mặt bằng. Trong đó 21 hộ nằm trong phương án được duyệt nhưng còn khiếu nại về chế độ chính sách và 09 hộ chưa được phê duyệt phương án bồi thường (Ban bồi thường TP Phú Quốc đang lập thủ tục trình phê duyệt bổ sung. Dự kiến phê duyệt trong tháng 8/2022). - Đoạn tuyến mở rộng: Còn 03 hộ, chiều dài 300m, địa phương đã tổ chức đối thoại vận động cho thi công trước nhưng người dân chưa thống nhất. Ban bồi thường Phú Quốc chưa tổ chức thu thập thông tin và đo đạc lập PA bồi thường. - Về tiến độ thi công: Nhà thầu Tổng Công ty xây dựng Trường Sơn và Tổng Công ty 319 Bộ Quốc phòng thi công cắm chướng (Tổng Công ty Xây dựng Trường Sơn thi công cầu Cửa Cạn chậm so với cam kết). Mặc dù, Ban Quản lý dự án đã nhiều lần nhắc nhở, cảnh cáo bằng văn bản (Cty Trường Sơn 07 lần nhắc nhở; Cty 319 có 04 lần nhắc nhở và 02 lần thông báo cảnh cáo) nhưng tình hình thi công không chuyển biến tích cực.	- Kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo: Sở GTVT, BQL dự án ĐTXD các công trình Giao thông, UBND TP Phú Quốc và Ban bồi thường HT&TĐC và các đơn vị liên quan hoàn thành các thủ tục, bồi hoàn xong để triển khai hoàn thành. - Đề nghị Sở GTVT và BQL dự án ĐTXD ĐTXD các Công trình Giao thông có biện pháp xử lý theo quy định đối với nhà thầu thi công không đảm bảo tiến độ như hợp đồng đã ký.
3	Dự án ĐTXD công trình cảng hành khách Rạch Giá, phường Vĩnh Thanh, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Sở GTVT	409.993	60.000	17.414	29,02%	42.586	Về tiến độ thi công: Phần khối lượng do Tổng Công ty xây dựng Trường Sơn thi công rất chậm so với tiến độ hợp đồng (Nhà thầu ngưng thi công từ ngày 10/7/2022 đến nay). Mặc dù, Ban Quản lý dự án đã nhiều lần nhắc nhở (05 lần), cảnh cáo bằng văn bản (02 lần) nhưng tình hình thi công không chuyển biến tích cực.	- Đề nghị Sở GTVT và BQL dự án ĐTXD ĐTXD các Công trình Giao thông có biện pháp xử lý theo quy định đối với nhà thầu thi công không đảm bảo tiến độ như hợp đồng đã ký.

TT	Danh mục dự án/ Đơn vị được giao quản lý vốn/ Chủ đầu tư	Đơn vị được giao quản lý vốn/Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2022	Giải ngân đến ngày 15/10/2022	Tỷ lệ %	Số vốn còn lại	Tiến độ dự án; Khó khăn, vướng mắc	Đề xuất
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
4	Đường ven sông Cái Lớn (đi qua huyện An Biên, U Minh Thượng, Vĩnh Thuận và một phần huyện Gò Quao)	Sở GTVT	392.122	90.000	28.860	32,07%	61.140	Huyện UMT: Vương GPMB trên địa bàn 16 hộ (do chưa thống nhất giá bồi thường, yêu cầu nâng giá đất).	Kiểm nghị UBND tỉnh chỉ đạo: Sở GTVT, BQL dự án ĐTXD các Công trình Giao thông, UBND huyện U Minh Thượng và các đơn vị liên quan phối hợp, xử lý hoàn thành sớm việc Giải phóng mặt bằng sớm đưa dự án vào sử dụng.
5	Cải tạo, nâng cấp đường vào khu căn cứ Tỉnh ủy ở UMT	Sở GTVT	125.059	40.000	29.686	74,22%	10.314	Phạm vi mặt bằng thi công còn vướng 50 hộ dân.chưa bàn giao cho nhà thầu.	Đề nghị Sở GTVT, BQL dự án ĐTXD các Công trình Giao thông và UBND huyện U Minh Thượng phối hợp, vận động người dân (50 hộ) để tiếp tục hoàn thành chi trả tiền bồi thường cho các hộ còn lại.
6	Nâng cấp đường thứ 2 đến Công Sự, huyện An Biên và U Minh Thượng	Sở GTVT	277.849	43.292	23.192	53,57%	20.100	- Địa bàn huyện An Biên: còn lại 05 hộ chưa nhận tiền. - Địa bàn huyện U Minh Thượng: còn lại 05 hộ chưa nhận tiền.	Kiểm nghị UBND tỉnh chỉ đạo: Sở GTVT, BQL dự án ĐTXD các Công trình Giao thông, UBND huyện An Biên, huyện U Minh Thượng và các đơn vị liên quan phối hợp, xử lý hoàn tất để sớm đưa dự án vào hoạt động
7	Cầu Mỹ Thái (Vượt kênh Rạch Giá - Hà Tiên)	Sở GTVT	79.543	25.300	17.341	68,54%	7.959	Đã phê duyệt phương án GPMB, đang giải ngân chi tiền bồi thường cho dân (số hộ chưa nhận tiền là 29/37 hộ)	Đề nghị chủ đầu tư và BQL ĐTXD ĐTXD các Công trình Giao thông, UBND huyện Hòn Đất tiếp tục phối hợp vận động người dân hoàn thành GPMB để bàn giao công trình cho nhà thầu thi công.
II	Sở Nông nghiệp và PTNT		2.807.985	337.530	182.138	53,96%	155.392		
1	Hồ chứa nước Bãi Cây Mến, huyện Kiên Hải	Sở NN và PTNT	152.289	12.000	11.067	92,23%	933	Tiến độ thực hiện các công việc so với hợp đồng như sau: Thi công bê tông thân đập 05 khối tràn, bê tông hoàn thiện thân đập đạt khoảng 90%. Thi công tuyến kênh dẫn sau tràn, cầu qua kênh xả đạt khoảng 100%. Thi công cụm công trình xử lý nước và trạm bơm, hoàn thiện cống lấy nước đạt khoảng 90%. Thi công đường ống cấp nước quanh đảo đạt khoảng 100%. Dự kiến trong quý III/2022 sẽ tổng kiểm tra nghiệm thu đưa vào sử dụng.	Đề nghị chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện.
2	Dự án cấp nước tập trung trên địa bàn nông thôn tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2016 -2020	Sở NN và PTNT (TTNS & VSMT NT)	96.346	5.000	1.648	32,96%	3.352	Đang chờ trình phê duyệt QTHT giai đoạn 1, đang trình thẩm định điều chỉnh phân vốn kết dư để triển khai giai đoạn 2. dự kiến trong quý III/2022 sẽ triển khai thi công.	Đề nghị chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện.
3	Dự án đầu tư xây dựng 18 cống trên tuyến đê biển, ven biển tỉnh Kiên Giang	Sở NN và PTNT	1.484.000	181.230	100.544	55,48%	80.686	Đang triển khai đóng cọc bản đáy cống, cầu giao thông, đã hoàn thành công tác đúc cọc BTCT W500....., đã gia công chế tạo phần cơ khí, cửa van, xi lanh thủy lực đã nhập về của công Vàm Bà Lịch. Công âu thuyền T3 Hòa Diên vương giải tỏa mặt bằng, đang trình phê duyệt phương án bồi hoàn mới và điều chỉnh dự án.	Đề nghị chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện.
4	Chống chịu khi hậu tổng hợp và sinh kế bền vững Đồng bằng sông Cửu Long (MD-ICRSL) - WB9	Sở NN và PTNT	736.799	90.300	46.138	51,09%	44.162	Đang triển khai thi công 09 cống, cơ bản đã hoàn thành khoảng 93%, dự kiến trong quý III/2022 sẽ tổng kiểm tra, quý IV/2022 sẽ bàn giao đưa vào sử dụng. 10km đã thi công xong nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng. Đang triển khai các gói thầu sinh kế. Gói thầu trồng rừng đã ký hợp đồng và triển khai thi công.	Đề nghị chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện.

TT	Danh mục dự án/ Đơn vị được giao quản lý vốn/ Chủ đầu tư	Đơn vị được giao quản lý vốn/Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2022	Giải ngân đến ngày 15/10/2022	Tỷ lệ %	Số vốn còn lại	Tiến độ dự án; Khó khăn, vướng mắc	Đề xuất
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
5	Dự án chuyển đổi nông nghiệp bền vững (Vnsat)	Sở NN và PTNT	338.551	49.000	22.741	46,41%	26.259	Đang triển khai 11 gói thầu, đạt khoảng 90% khối lượng. Dự kiến quý III/2022 sẽ nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng. Đã điều chỉnh BC KTKT 03 gói thầu giai đoạn 2016-2020, dự kiến trong tháng 7/2022 triển khai thi công tiếp phần công việc còn lại.	Đề nghị chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện.
III	Sở Y tế		951.190	107.819	107.517	99,72%	302		
1	Bệnh viện Ung bướu tỉnh Kiên Giang, quy mô 400 giường	Sở Y tế	761.195	89.519	89.519	100,00%	-	Công trình ép cọc xong, đang thi công phần móng khu nhà chính (khoảng 30% phần móng)	Đề nghị chủ đầu tư yêu cầu nhà thầu thi công đẩy nhanh tiến độ thực hiện.
2	Trung tâm Y tế huyện Giang Thành	Sở Y tế	160.000	300	-	0,00%	300	UBND tỉnh đã phê duyệt Điều chỉnh dự án, bắt đầu triển khai thiết kế bản vẽ thi công và tổ chức lựa chọn nhà thầu.	Đề nghị chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện.
3	Cải tạo, sửa chữa, mua sắm thiết bị Trung tâm Y tế thành phố Phú Quốc	Sở Y tế	29.995	18.000	17.998	99,99%	2	Đã hoàn thành tất cả các gói thầu, đang lập hồ sơ quyết toán công trình.	Đề nghị chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện hoàn thành nghiệm thu, quyết toán.
IV	Sở Văn hóa và Thể thao		533.425	138.000	9.934	7,20%	128.066		
1	Trung tâm triển lãm văn hóa nghệ thuật và bảo tồn di sản Văn hóa tỉnh	Sở VH & TT	130.000	23.000	5.992	26,05%	17.008	Công trình đang thi công cốt thép sàn tầng 4.	Đề nghị chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện.
2	Cải tạo, sửa chữa Trung tâm văn hóa tỉnh giai đoạn 2016-2020	Sở VH & TT	49.616	15.000	2.875	19,17%	12.125	Công trình đang thi công ép cọc sân chính, hàng rào; phá dỡ vách ngăn và lát gạch nền hội trường 100 chỗ...	Đề nghị chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện.
3	ĐT XD quảng trường trung tâm và tượng đài Bác Hồ tại phường Dương Đông, TP Phú Quốc	Sở VH & TT	353.809	100.000	1.067	1,07%	98.933	Đã thẩm tra xong thiết kế bản vẽ thi công và dự toán, sau đó phê duyệt dự toán, tổ chức lựa chọn nhà thầu.	Đề nghị chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện.
V	Sở Du lịch		119.322	25.000	9.077	36,31%	15.923		
1	Nâng cấp, mở rộng đường quanh núi Hòn Me (đoạn đường trên thân đê + đoạn từ UBND xã Thổ Sơn đến ngã ba cống Hòn Quáo)	Sở Du lịch	59.869	15.000	8.727	58,18%	6.273	- Vướng mặt bằng thi công đoạn đầu tuyến (miếu cô 2 và 1 hộ dân tâm 800m chưa thi công được); - Khó khăn trong công tác tập kết vật tư, đặc biệt là bơm cát (theo TK vận chuyển sà lan 30 tấn đi qua cống Linh Huỳnh để ra biển và bơm vào, tuy nhiên cống Linh Huỳnh 1 tháng mở cửa cống 2 lần và tuyến vận chuyển trên biển cạn, nên nhà thầu vận chuyển qua Cống Vạn Thanh bơm, từ đó cũng làm chậm tiến độ đê ra); - Trên tuyến thi công có đoạn bị sạt lở đang xử lý, cũng làm chậm tiến độ; - Khối lượng thi công hoàn thành khoảng 15% giá gói thầu.	- Đề nghị chủ đầu tư phối hợp với UBND huyện Hòn Đất và các đơn vị có liên quan hoàn thành GPMB, chỉ trả tiền bồi hoàn, để giao mặt bằng cho nhà thầu thi công. - Đơn đốc nhà thầu thi công khối lượng trên mặt bằng đã được giao.
2	Đường vào khu du lịch Ba Hòn (cây xăng Bình Phận - mộ Chi Sứ)	Sở Du lịch	59.453	10.000	350	3,50%	9.650	- Chưa phê duyệt phương án GPMB, công tác giải phóng mặt bằng: Đang chờ Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện Hòn Đất phê duyệt phương án bồi thường giải phóng mặt bằng (đang thông qua phương án giá). - Khối lượng thi công hoàn thành khoảng 45% giá gói thầu.	- Đề nghị chủ đầu tư phối hợp với UBND huyện Hòn Đất và các đơn vị có liên quan hoàn thành phê duyệt phương án GPMB, chỉ trả tiền bồi hoàn, để giao mặt bằng cho nhà thầu thi công. - Đơn đốc nhà thầu thi công khối lượng trên mặt bằng đã được giao.
VI	Văn phòng Tỉnh ủy		151.293	30.000	13.963	46,54%	16.037		
21	Khu di tích căn cứ Tỉnh ủy thời kỳ chống Mỹ cứu nước (1954-1975) ở huyện U Minh Thượng	Văn phòng Tỉnh ủy	151.293	30.000	13.963	46,54%	16.037	Khối lượng thi công hoàn thành khoảng 54% giá gói thầu, nhà thầu thi công chậm.	Đề nghị chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện hoàn thành nghiệm thu, quyết toán.
VII	Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh		60.000	30.000	398	1,33%	29.602		



TT	Danh mục dự án/ Đơn vị được giao quản lý vốn/ Chủ đầu tư	Đơn vị được giao quản lý vốn/Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2022	Giải ngân đến ngày 15/10/2022	Tỷ lệ %	Số vốn còn lại	Tiến độ dự án; Khó khăn, vướng mắc	Đề xuất
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
22	Đồn biên phòng cửa khẩu Cảng Hòn Chông	BCH ĐBĐP tỉnh	60.000	4.765	398	8,35%	4.367	Công trình đang thi công nhưng vướng giải phóng mặt bằng 01 hộ bà Nguyễn Anh Đào (theo Kết luận thanh tra tỉnh giao cho huyện Kiên Lương lập phương án bồi thường cho bà Đào) nên đến nay chưa giao hết mặt bằng cho thi công.	Đề nghị chủ đầu tư phối hợp với UBND huyện Kiên Lương và các đơn vị có liên quan hoàn thành phê duyệt phương án GPMB, chi trả tiền bồi hoàn, để giao mặt bằng cho nhà thầu thi công.
VIII	Huyện Phú Quốc		1.472.909	283.293	118.278	41,75%	165.015		
23	Đường nhánh số 3 - Khu vực Bãi Trường	UBND TP Phú Quốc	160.909	44.225	20.196	45,67%	24.029	Đang triển khai thi công (vướng GPMB 03 hộ)	Đề nghị chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện, song song đó chủ động hoàn thành GPMB để không bị động.
24	Đường Trung tâm Bãi Trường đoạn 3 và các đường nhánh	UBND TP Phú Quốc	1.312.000	239.068	98.082	41,03%	140.986	Đang triển khai thi công (vướng GPMB 03 hộ và 01 đoạn chưa phê duyệt phương án giải phóng mặt bằng)	Đề nghị chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện, song song đó chủ động hoàn thành GPMB để không bị động.
IX	Thành phố Rạch Giá		145.944	11.066	10.521	95,08%	545		
25	Kè đường Nguyễn Thái Học và Kè đường Trần Hưng Đạo (từ Cầu Kênh Nhánh đến Cổng Kênh Nhánh)	UBND TP Rạch Giá	32.944	9.588	9.043	94,32%	545	Công trình đang thi công sắp hoàn thành, chuẩn bị tổ chức nghiệm thu đưa vào sử dụng.	Đề nghị chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện hoàn thành nghiệm thu, quyết toán.
26	Đường Trần Văn Giàu (KDC Nam An Hòa - đường Phan Thị Ràng)	UBND TP Rạch Giá	59.500	840	840	100,00%	-	- Khối lượng hoàn thành khoảng 10%. - Vướng giải phóng mặt bằng: Còn khoảng 55% diện tích mặt bằng chưa được bàn giao (gồm: 27 hộ dân chiếm 15% diện tích, 01 tổ chức là Trường Cao đẳng Nghề KG chiếm 40% diện tích)	Đề nghị UBND thành phố Rạch Giá chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn phối hợp với các đơn vị có liên quan hoàn thành công tác GPMB để công sớm bàn giao MB cho nhà thầu thi công.
27	Đường Nguyễn Thị Minh Khai (đường Lê Hồng Phong đến Phan Thị Ràng)	UBND TP Rạch Giá	53.500	638	638	100,00%	-	- Khối lượng hoàn thành khoảng 12%. - Vướng giải phóng mặt bằng gồm: 18 hộ dân chiếm 30% diện tích (yêu cầu bồi thường đất, không thống nhất giá hỗ trợ).	Đề nghị UBND thành phố Rạch Giá chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn phối hợp với các đơn vị có liên quan hoàn thành công tác GPMB để công sớm bàn giao MB cho nhà thầu thi công.
X	Huyện An Minh		400.000	77.750	46.582	59,91%	31.168		
28	Đường KT1, huyện An Minh	UBND huyện An Minh	200.000	23.000	-	0,00%	23.000	Công trình đang lập thiết kế - dự toán điều chỉnh.	Đề nghị chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện các thủ tục để tiếp tục triển khai thi công.
29	Cầu thị trấn Thứ 11 (vượt kênh Tân Bằng - Cán Gáo)	UBND huyện An Minh	200.000	54.750	46.582	85,08%	8.168	Công trình đã có kết quả lựa chọn nhà thầu xong và đã ký hợp đồng thi công với nhà thầu, đang lập phương án GPMB trình phê duyệt.	Đề nghị chủ đầu tư sớm hoàn thành phương án GPMB, chi trả tiền bồi thường để khởi công thi công.
XI	Huyện An Biên		250.000	100.000	73.983	73,98%	26.017		
30	Cầu Thứ Ba (ngang kênh xáng Xẻo Rô)	UBND huyện An Biên	250.000	100.000	73.983	73,98%	26.017	Khối lượng thi công hoàn thành khoảng 22% giá gói thầu. Nhà thầu đang triển khai thi công bơm cát 02 bên mố cầu.	Đề nghị chủ đầu tư yêu cầu nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công.
B	CÔNG TRÌNH KHÔI CÔNG MỚI		2.858.151	689.001	327.685	47,56%	361.316		
1	Sở Giao thông Vận tải		2.209.918	533.763	215.115	40,30%	318.648		
1	Dự án ĐTXD công trình đường 3/2 nối dài (đường bộ ven biển tỉnh Kiên Giang - đoạn qua địa bàn thành phố Rạch Giá và huyện Châu Thành)	Sở GTVT	729.926	333.763	213.786	64,05%	119.977	- Địa bàn thành phố Rạch Giá đã chi trả tiền bồi hoàn 78.660/94.563 triệu đồng của 56/71 hộ (cá nhân, tổ chức), Ban QLDA đang tiếp tục chi trả. - Địa bàn Châu Thành đã chi trả tiền bồi hoàn 83,893/119.013 của 210/297 hộ và tổ chức. - Dự án đang mời thầu gói thầu xây lắp, dự kiến có kết quả lựa chọn nhà thầu trong quý III.	Đề nghị Sở GTVT, BQL dự án ĐTXD các công trình Giao thông, UBND TP Rạch Giá, UBND huyện Châu Thành và các đơn vị liên quan tiếp tục phối hợp hoàn thành việc bồi thường, tái định cư để có mặt bằng đầy đủ nhằm triển khai thi công hiệu quả. Hoàn thành công tác tổ chức lựa chọn nhà thầu để tiếp tục giải ngân đạt kế hoạch.

TT	Danh mục dự án/ Đơn vị được giao quản lý vốn/ Chủ đầu tư	Đơn vị được giao quản lý vốn/Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2022	Giải ngân đến ngày 15/10/2022	Tỷ lệ %	Số vốn còn lại	Tiến độ dự án; Khó khăn, vướng mắc	Đề xuất
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
2	Dự án đầu tư xây dựng công trình đường bộ ven biển từ Hòn Đất đi Kiên Lương	Sở GTVT	1.479.992	200.000	1.329	0,66%	198.671	- Trung tâm kỹ thuật tài nguyên môi trường: hoàn thành đo đạc, thẩm định ngoại nghiệp và xét chính sách 04/04 xã huyện Hòn Đất; huyện Kiên Lương: đo đạc hoàn thành, thẩm định ngoại nghiệp, nội nghiệp 07/07 ấp, tiến độ lập phương án chậm. - Huyện Hòn Đất: Ngày 14/9/2022 niêm yết danh sách các hộ dân bị ảnh hưởng. Dự kiến phê duyệt phương án bồi thường GPMB ngày 15/10/2022. Dự kiến phê duyệt và chi trả bồi thường GPMB trong tháng 10/2022. - UBND huyện Kiên Lương: Ngày 31/8/2022 niêm yết danh sách các hộ dân bị ảnh hưởng, đang phát phiếu và thu phiếu. Dự kiến phê duyệt phương án bồi thường GPMB cuối tháng 09/2022. Dự kiến phê duyệt và chi trả bồi thường GPMB trong tháng 10/2022.	Đề nghị Sở GTVT, BQL dự án ĐTXD các công trình Giao thông, UBND huyện Hòn Đất, UBND huyện Kiên Lương và các đơn vị liên quan tiếp tục phối hợp phê duyệt sớm phương án GPMB, tiến hành giải ngân bồi thường, tái định cư để dự án sớm được triển khai thi công.
II	Trường Cao đẳng nghề Kiên Giang		49.435	10.000	9.973	99,73%	27		
3	Xây dựng, sửa chữa Trường Cao đẳng Nghề Kiên Giang	Trường CĐ Nghề KG	49.435	10.000	9.973	99,73%	27	Đã có kết quả lựa chọn nhà thầu thi công, nhà thầu đang triển khai thực hiện.	Đề nghị chủ đầu tư đôn đốc, theo dõi nhà thầu thi công đúng hợp đồng.
III	Huyện Châu Thành		168.798	75.000	74.631	99,51%	369		
4	Đường Minh Lương - Giuc Tượng	UBND huyện Châu Thành	168.798	75.000	74.631	99,51%	369	Đã có kết quả lựa chọn nhà thầu thi công, đang thi công gói thầu rà phá bom mìn để giao mặt bằng cho nhà thầu.	Đề nghị UBND huyện Châu Thành đôn đốc nhà thầu thực hiện hoàn thành rà phá bom mìn để giao mặt bằng thi triển khai công.
IV	Huyện Kiên Lương		350.000	40.238	3.521	8,75%	36.717		
5	Đường tránh thị trấn Kiên Lương (điểm đầu ĐT.971 đến trạm điện Kiên Bình QL80)	UBND huyện Kiên Lương	350.000	40.238	3.521	8,75%	36.717	Đang tổ chức mời thầu gói thầu tư vấn khảo sát, lập thiết kế bản vẽ thi công. Dự kiến phê duyệt lập thiết kế bản vẽ thi công + dự toán công trình trong quý III/2022. Giải phóng mặt bằng (đơn vị thực hiện Cty TNHH MTV Nam Dương): Đã thực hiện các bước đo đạc, điều tra, thu thập thông tin sử dụng đất. Đầu tháng 7/2022 tiến hành thẩm định ngoại nghiệp, xét nguồn gốc đất, song song đó tiến hành khảo sát giá đất, niêm yết và tổ chức lấy ý kiến phương án (khoảng thời gian từ 1/8 đến 20/8/2022 (20 ngày theo quy định)). Dự kiến phê duyệt xong phương án GPMB trong quý III/2022 và chi trả tiền bồi hoàn. Dự kiến mời thầu xây lắp trong quý IV.	Đề nghị UBND huyện Kiên Lương, BQL dự án ĐTXD huyện Kiên Lương, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Kiên Lương và các đơn vị liên quan tiếp tục phối hợp phê duyệt sớm phương án GPMB, hoàn thành việc bồi thường, tái định cư để dự án sớm được triển khai thi công.
V	Huyện Giang Thành		80.000	30.000	24.445	81,48%	5.555		
6	Kè chống sạt lở kênh Hà Giang (đoạn Trung tâm hành chính - khu dân cư Đầm Chít)	UBND huyện Giang Thành	80.000	30.000	24.445	81,48%	5.555	Công trình đã có kết quả lựa chọn nhà thầu, đã khởi công thi công.	Đề nghị UBND huyện Giang Thành chỉ đạo BQL dự án đôn đốc đẩy nhanh tiến độ triển khai thi công.

